

Bản án số: 478/2026/HS-ST

Ngày: 13/7/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thẩm phán: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Anh Vũ

2/ Ông Đặng Phi Công

3/ Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 462/2026/TLST-HS ngày 13/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3660/2026/QĐXXST-HS ngày 05/6/2026 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trần Minh K**, sinh ngày 19/6/2004 tại tỉnh C; Thường trú: Số 1 đường Nguyễn Văn C, Khu phố S, phường L, tỉnh Đ; Chỗ ở: Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 08220401xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Minh T và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị giữ từ ngày 07/8/2025, bị bắt tạm giam ngày 08/8/2025 (Có mặt).

2/ Họ và tên: **Huỳnh Minh T**, sinh ngày 31/5/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 4 đường s, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 07909101xxxx; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Văn M (đã chết) và bà Đặng Thị Thu H; bị cáo có vợ và 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 09/6/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” (Bản án

số 164/2023/HS-PT), chưa chấp hành án phạt tù và chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị giữ từ ngày 07/8/2025, bị bắt tạm giam ngày 08/8/2025 (Có mặt).

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Châu Ngọc H, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: 23 Hồ Thành B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ **Người bào chữa:** Luật sư Trần Thị Huy C, Công ty Luật TNHH Đại C bào chữa cho bị cáo Trần Minh K (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

(1) Lúc 06 giờ ngày 04/8/2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện:

Tại Phòng 104, Cơ quan Công an phát hiện Trần Minh K đang tàng trữ các chất ma túy gồm: 428,98 gam Ketamine; 327,18 gam MDMA, Ketamine; 334,53 gam MDMA; 01 lọ nhựa chứa 3,5 ml tìm thấy MDMB-4en-PINACA; 01 va ly màu đen đựng nhiều túi zip rỗng; 01 bật lửa; 01 tờ 5.000 đồng và 01 ống hút bằng nhựa. K khai ma túy được K tàng trữ với mục đích để bán cho người mua; bật lửa, tiền và ống hút của K để sử dụng ma túy với Huỳnh Minh T và Châu Ngọc H tại Phòng 101.

Tại Phòng 101 Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng của Trần Minh K, là dụng cụ để K, T và H sử dụng ma túy.

Tại Phòng 403 phát hiện Huỳnh Minh T và Châu Ngọc H có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Kết quả xét nghiệm, T và H dương tính với ma túy, loại Ketamine. T khai Phòng 101 được T thuê để sử dụng ma túy; ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do K cung cấp cho H và T.

Ngày 07/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Minh K, cùng vật chứng; ngày 08/8/2025, ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Minh T, để điều tra.

(2) Lúc 08 giờ ngày 05/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Minh T tại Phòng 403 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

(3) Lúc 09 giờ ngày 05/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Minh K tại Phòng 101 và Phòng 104 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng

không có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Trần Minh K đã được giám định tại các Kết luận giám định số 2427/KL-KTHS cùng ngày 11/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do Huỳnh Minh T và Trần Minh K thực hiện:

Huỳnh Minh T và Trần Minh K có mối quan hệ bạn bè. Từ tháng 6/2025 đến ngày 04/8/2025, T thuê Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh để ở cùng K. K đã 02 lần cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để T và Châu Ngọc H (bạn gái của T) sử dụng, cụ thể như sau:

Ngày 02/8/2025, K được người tên P (không rõ lai lịch) cho 01 gói ma túy, loại Ketamine và 01 lọ nhựa chứa ma túy loại MDMA-4en-PINACA (không xác định được khối lượng), K cất giấu dưới nệm trong Phòng 101 Khách sạn Trần Long để sử dụng. Lúc 21 giờ cùng ngày 02/8/2025, K lấy gói Ketamine đổ lên tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cuộn tròn làm ống hút, K dùng bật lửa gas hơi nóng Ketamine trên tờ 2.000 đồng, lấy ống hút để hút ma túy vào mũi, rồi đặt tờ 2.000 đồng có Ketamine và ống hút xuống sàn nhà. Lúc này, T và H đi vào phòng, K rủ T và H sử dụng ma túy, nên T và H thay nhau cầm tờ 2.000 đồng có Ketamine, dùng ống hút để sử dụng bằng cách hít vào mũi, rồi đặt xuống sàn nhà. Sau đó, K, T và H không sử dụng Ketamine nữa.

Đến 03 giờ ngày 03/8/2025, K lấy tờ 2.000 đồng có chứa ma túy Ketamine để dưới sàn nhà, sử dụng bằng cách dùng bật lửa hơi nóng Ketamine rồi dùng ống hút hít ma túy vào mũi. Lúc này, T xin K sử dụng ma túy, nên K đổ Ketamine từ tờ 2.000 đồng vào 01 tờ 2.000 đồng khác của K đưa cho T. Sau đó, T lấy 01 ống hút bằng nhựa có sẵn trong phòng, sử dụng bằng cách hít Ketamine vào mũi, rồi để trên bàn cạnh giường ngủ trong Phòng 101; H lấy tờ 2.000 đồng có Ketamine và ống hút này của K sử dụng bằng cách dùng ống hút bằng nhựa hít Ketamine vào mũi.

Đến ngày 04/8/2025, T và H chuyển từ Phòng 101 lên ở Phòng 403 Khách sạn Trần Long thì bị phát hiện như trên.

2. Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” do Trần Minh K thực hiện:

Từ ngày 03/8/2025 đến ngày 04/8/2025, thông qua người tên M (không rõ lai lịch), K nhận ma túy, loại MDMA và Ketamine của người tên Sói Xám Real (không rõ lai lịch), đưa về cất tại chỗ ở của K (Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), để phân lẻ, đóng gói và giao cho người mua theo yêu cầu của người tên Sói Xám Real. Người này trả công cho K 700.000 đồng/01 lần giao ma túy, bằng cách sử dụng tài khoản tên VO THI KIM HOA tại Ngân hàng ACB chuyển 3.600.000 đồng vào tài

khoản của K tên TRAN MINH K tại Ngân hàng Techcombank. Trong đó đã xác định được 03 lần, cụ thể như sau:

Lúc 17 giờ ngày 03/8/2025, theo chỉ đạo của người tên Sói Xám Real, K liên lạc với người đàn ông (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Telegram, nhận địa chỉ và hình ảnh nơi cất giấu ma túy. Sau đó, K thuê xe ôm (không rõ biển số) đi đến khu vực đường Hà Huy Giáp, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh lấy 187,33 gam Ketamine được gói trong 01 bịch nylon màu đen để trong thùng rác bên đường, đưa về cất trong va ly của K tại Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (lúc này T và H không ở trong phòng).

Lúc 19 giờ cùng ngày 03/8/2025, theo chỉ đạo của người tên Sói Xám Real, K liên lạc với người đàn ông (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Telegram, nhận địa chỉ và hình ảnh nơi cất giấu ma túy từ người này. Sau đó, K thuê xe ôm (không rõ biển số) tiếp tục đi đến khu vực đường Hà Huy Giáp, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh lấy 241,65 gam Ketamine giấu trong 01 bịch nylon màu đen để ở góc cây bên đường, đưa về cất trong va ly của K tại Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (lúc này T và H cũng không ở trong phòng).

Lúc 21 giờ cùng ngày 03/8/2025, theo chỉ đạo của người tên Sói Xám Real, K liên lạc với người đàn ông (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Telegram, nhận địa chỉ và hình ảnh nơi cất giấu ma túy từ người này. Sau đó, K thuê xe ôm (không rõ biển số) tiếp tục đi đến khu vực đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh lấy ma túy, loại MDMA và 88 gói ma túy tổng hợp (không xác định được loại và khối lượng) được gói trong 01 bịch nylon màu đen để dưới chân cột điện, đưa về cất trong va ly của K tại Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (lúc này T và H không ở trong phòng).

Đến 22 giờ cùng ngày 03/8/2025, K đóng gói 05 viên MDMA và 02 gói ma túy tổng hợp (không xác định được loại và khối lượng) vào 01 túi nylon, thuê dịch vụ xe công nghệ giao cho người mua không rõ lai lịch tại khu vực quận B cũ (không nhớ địa chỉ cụ thể) và đóng gói 03 viên MDMA và 05 gói ma túy tổng hợp (không xác định được loại và khối lượng) vào 01 túi nylon rồi giao cho người mua không rõ lai lịch tại khu vực huyện B cũ (không nhớ địa chỉ cụ thể).

Đến lúc 23 giờ 45 phút cùng ngày 03/8/2025, K chuyển va ly đựng 428,98 gam Ketamine; 327,18 gam MDMA, Ketamine và 334,53 gam MDMA cùng dụng cụ sử dụng ma túy sang ở tại Phòng 104 Khách sạn Trần L, để tiếp tục cất giấu ma túy. Tại đây, K lấy lọ nhựa chứa ma túy, loại MDMB-4en-PINACA nhỏ vào điều thuốc lá để sử dụng bằng cách hút vào miệng, đến 06 giờ ngày 04/8/2025, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ như đã nêu trên. K đã thu lợi bất chính số tiền 3.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Minh K và Huỳnh Minh T khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

01 gói niêm phong, bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 va ly, 01 bật lửa, 01 ống hút bằng nhựa, nhiều túi nylon rỗng (thu giữ của Trần Minh K); 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu giữ của Huỳnh Minh T) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone (thu giữ của Châu Ngọc H).

01 tờ 5.000 đồng và 02 tờ 2.000 đồng là dụng cụ để sử dụng ma túy thu giữ của K, đã gửi vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc Nhà nước Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 885/CT-VKS-P1 ngày 30/3/2026 và nội dung đính chính Cáo trạng tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Trần Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; tội “Tổ chức trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, năm 2025.

Bị cáo Huỳnh Minh T về tội “Tổ chức trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Minh K, Huỳnh Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của các bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 8 đến 9 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành từ 28 đến 29 năm tù.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 8 đến 9 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 3 năm tù của Bản án số 164/2023/HS-PT ngày 09/6/2023, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 11 năm tù.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư Trần Thị Huy C bào chữa cho bị cáo Trần Minh K trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo K. Tuy nhiên đề nghị xem xét bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức cho đối tượng Sói Xám, bị cáo nhận ma túy của Sói Xám, mang về cất giấu, phân chia và đi giao tất cả đều theo chỉ đạo của Sói Xám, số lượng ma túy, khách hàng, giá cả mua bán đều do Sói Xám quyết định nên đề nghị xem xét vai trò giúp sức của bị cáo trong vụ án.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, cung cấp những dữ liệu, thông tin liên quan đến đối tượng Sói Xám để cơ quan điều tra truy xét nên đề nghị áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Khối lượng ma túy mua bán đã được cộng lại làm tình tiết định khung nên đề nghị không áp dụng tình tiết phạm tội 2 lần trở lên đối với bị cáo và xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Minh K thống nhất với phần bào chữa của Luật sư không tranh luận bổ sung.

Bị cáo Huỳnh Minh T không tranh luận bổ sung.

Các bên còn đưa ra các ý kiến tranh luận nhưng đều bảo lưu quan điểm đã trình bày.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, Luật sư, các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh K không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: các bị cáo Trần Minh K, Huỳnh Minh T đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do Trần Minh K và Huỳnh Minh T thực hiện trong đó:

- Trần Minh K phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 428,98 gam ma túy loại Ketamine; 327,18 gam ma túy loại MDMA, Ketamine và 334,53 gam ma túy loại MDMA nhận từ người tên Sói Xám Real ngày 03/8/2025, để bán cho người mua nhưng bị phát hiện, thu giữ ngày 04/8/2025 tại Phòng 104, Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, K còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi 02 lần cung cấp ma túy, loại Ketamine và dụng cụ sử dụng cho Huỳnh Minh T và Châu Ngọc H sử dụng ngày 02/8/2025 và ngày 03/8/2025, tại Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Huỳnh Minh T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi 02 lần cung cấp địa điểm là chỗ ở của T tại Phòng 101 Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh cho Trần Minh K và Châu Ngọc H sử dụng ma túy, loại Ketamine ngày 02/8/2025 và ngày 03/8/2025.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Minh K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc các trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Minh T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc các trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên. Tội phạm và hình phạt quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của Trần Minh K và Huỳnh Minh T gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và phòng chống ma túy. Bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với lời khai của bị cáo Trần Minh K liên quan đến việc đi giao ma túy nhiều lần theo chỉ đạo của Sói Xám Real do ngoài lời khai của K không có chứng cứ khác để chứng minh nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 2 lần trở lên đối với Trần Minh K.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Minh K và Huỳnh Minh T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Buộc bị cáo Trần Minh K nộp lại số tiền thu lợi bất chính 3.600.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Xét hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bị cáo Trần Minh K phạm 2 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Minh T chưa chấp hành bản án số 164/2023/HSPT ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T.

[4] Xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động thu của bị cáo Trần Minh K, 1 tờ 5000 đồng và 02 tờ 2000 đồng thu giữ xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại thu giữ của Châu Ngọc H, Huỳnh Minh T xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bà Châu Ngọc H và bị cáo T.

[5] Đối với các vấn đề khác:

Đối với Châu Ngọc H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng kết quả điều tra xác định H không thực hiện các hành vi giúp Trần Minh K và Huỳnh Minh T sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

Đối với những người tên Sói Xám Real, M và P, do không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Khánh H là quản lý Khách sạn Trần L, số 3 đường Hà Huy G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả điều tra xác định chị Huyền không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Minh K và Huỳnh Minh T, nên không xem xét xử lý.

Đối với các số điện thoại và tài khoản mạng xã hội có liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã yêu cầu các Công ty viễn thông cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ nhưng chưa có kết quả, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 28 (hai mươi tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2025.

2/ Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 3 năm tù của Bản án số 164/2023/HS-PT, ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2025.

3/ Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Gói niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 3206/25, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng: 1 Gói; hộp quẹt màu vàng, ống hút nhựa; nhiều túi nylon không chứa gì; Vali màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone X, số lượng: 1 cái (màu đen, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh T: 01 cái điện thoại di động hiệu Oppo, bên trong chứa sim của số thuê bao 0855666645 và sim của số thuê bao 0904521433, số lượng: 1 cái (không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong);

- Trả lại cho bà Châu Ngọc H: 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, chứa 01 thẻ sim của số thuê bao 0896536172, (thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu trắng, pin phù, bung, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9000 (chín nghìn) đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/5/2026 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/460 ngày 22/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Luật sư; | (1) |
| - Trại giam; | (2) |
| - THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (2) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (24) | (7) |

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên